

Số: 95/HD-CĐBTP

“V/v Hướng dẫn một số nội dung báo cáo tổng kết công tác năm và sơ kết giữa nhiệm kỳ”

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

**Kính gửi: Công đoàn cơ sở, Tổ công đoàn trực thuộc**

Thực hiện kế hoạch số 65/ KH-CĐBTP ngày 26/7/2017 về việc tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ công đoàn các cấp tiến tới Đại hội lần thứ V Công đoàn Viên chức Việt Nam, Để chuẩn bị cho tổng kết công tác công đoàn năm 2017 và sơ kết giữa nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung báo cáo kết quả hoạt động công đoàn năm 2017 và báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ và xây dựng chương trình, nhiệm vụ công tác năm 2018, tập trung vào những nội dung chủ yếu sau:

**Phần thứ nhất**

**Đánh giá tình hình công chức, viên chức, người lao động và kết quả thực hiện nhiệm vụ từ đầu nhiệm kỳ đến nay (hoặc kết quả công tác năm)**

**I. TÌNH HÌNH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG**

- Những thuận lợi và khó khăn trực tiếp tác động đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động (CBCCVCLĐ) và hoạt động công đoàn của đơn vị.

- Phản ánh về số lượng, chất lượng CBCCVCLĐ của cơ quan, đơn vị, tình hình việc làm, tiền lương, nhà ở, điều kiện làm việc, việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...; tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của CBCCVCLĐ.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ ĐẾN NAY (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN NĂM 2017)**

**1. Công tác tham gia xây dựng chính sách pháp luật; kiểm tra, giám sát, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động**

**1.1. Kết quả đạt được**

- Công tác nghiên cứu tham gia xây dựng các chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động, đoàn viên công đoàn.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCVCLĐ, đoàn viên tại cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện các vi phạm, kiến nghị lãnh đạo đơn vị, các cơ quan chức năng xử lý kịp thời, giải quyết vướng mắc, góp phần xây dựng cơ quan vững mạnh.

- Vai trò của công đoàn trong tham gia các Hội đồng tại cơ quan, đơn vị (hội đồng Khen thưởng, kỷ luật, Hội đồng nâng lương...), nhằm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CBCCVCLĐ, đoàn viên công đoàn; tạo điều kiện về môi trường, điều kiện làm việc; phối hợp cùng lãnh đạo chuyên môn chăm lo đời sống, vật chất, cải thiện thu nhập cho CBCCVCLĐ, đoàn viên công đoàn.

- Hoạt động chăm lo, chia sẻ, hỗ trợ đồng viên CBCCVCLĐ, đoàn viên công đoàn.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chất lượng tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức; Hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo đơn vị với CBCCVCLĐ, người lao động và tổ chức công đoàn...

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho CBCCVCLĐ của đơn vị.

- Kết quả tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, chăm lo đời sống tinh thần cho CBCCVCLĐ.

- Kết quả hoạt động xã hội tình nghĩa, tham gia ủng hộ, hỗ trợ nhân dân các tỉnh bị thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, bị ảnh hưởng sự cố môi trường, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, ủng hộ vì người nghèo.... xây dựng các loại quỹ do Công đoàn quản lý và hoạt động nhân đạo, từ thiện của công đoàn.

### *1.2. Tồn tại, hạn chế*

- Những tồn tại, hạn chế nhiều năm nay chưa được khắc phục.

- Những bất cập, hạn chế mới nảy sinh.

- Nguyên nhân.

## **2. Công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBCCVCLĐ**

### *2.1. Kết quả đạt được*

- Những chuyển biến trong công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục

- Những mô hình mới, cách làm hiệu quả.

- Tình hình thực hiện Chương trình “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động”.

- Hoạt động nổi bật góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

### *2.2. Tồn tại, hạn chế*

- Những tồn tại, hạn chế nhiều năm nay chưa được khắc phục.



- Những bất cập, hạn chế mới nảy sinh.
- Nguyên nhân.

### **3. Kết quả thực hiện phong trào thi đua yêu nước trong CBCCVCLĐ**

#### *3.1. Kết quả đạt được*

- Công tác thi đua, khen thưởng tại cơ quan, đơn vị (phát động thi đua, đăng ký xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn thi đua,...).

- Kết quả các phong trào thi đua nhân dịp diễn ra các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của đất nước, của ngành và tổ chức công đoàn.

- Kết quả phong trào thi đua “Xây dựng cơ quan văn hoá ngày làm việc 8 giờ có chất lượng, hiệu quả”; phong trào thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; phong trào “Giải việc nước, đảm việc nhà”...

- Đánh giá các mô hình mới (nếu có);

- Việc cụ thể hóa các tiêu chí cuộc vận động Xây dựng người CBCCVC “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo” gắn với các tiêu chuẩn thi đua của công đoàn đơn vị.

- Việc sơ, tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện các phong trào thi đua cần nêu số liệu cụ thể, đưa ra những kinh nghiệm hay, điển hình tốt. Xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong CBCCVCLĐ, kịp thời công tác khen thưởng.

- Việc tổ chức hoặc tham gia hoạt động do Công đoàn Bộ tổ chức

#### *3.2. Tồn tại, hạn chế*

- Những tồn tại, hạn chế nhiều năm nay chưa được khắc phục.
- Những bất cập, hạn chế mới nảy sinh.
- Nguyên nhân.

### **4. Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh**

#### *4.1. Kết quả đạt được*

- Kết quả công tác phát triển đoàn viên và xây dựng, củng cố tổ chức công đoàn; số lượng đoàn viên mới phát triển, số công đoàn cơ sở mới thành lập hoặc tiếp nhận (tính đến hết tháng 10/2017).

- Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn”.

- Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho cán bộ công đoàn. Nêu rõ số lớp, nội dung tập huấn, số cán bộ, đoàn viên được học tập, bồi dưỡng do công đoàn đơn vị tổ chức; việc tham gia các chương trình bồi dưỡng, tập huấn do Công đoàn Bộ tổ chức.

- Tình hình và kết quả xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Công đoàn tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Công tác giới thiệu, kết nạp Đảng viên.

#### *4.2. Tồn tại, hạn chế*

- Những tồn tại, hạn chế nhiều năm nay chưa được khắc phục.

- Những bất cập, hạn chế mới nảy sinh.

- Nguyên nhân.

### **5. Hoạt động nữ công và phong trào nữ CBCCVCLĐ**

#### *5.1. Kết quả đạt được*

- Kết quả thực hiện Nghị quyết 6b/TLĐ ngày 29 tháng 01 năm 2011 về công tác vận động nữ CBCCVCLĐ và Chỉ thị 03/TLĐ ngày 18 tháng 8 năm 2010 về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CBCCVCLĐ.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch số 70/KH-CĐVC ngày 13 tháng 3 năm 2014 của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam về việc triển khai chiến lược phát triển gia đình Việt Nam và Chương trình hành động quốc gia phòng chống bạo lực gia đình đến năm 2020 gắn với tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình giáo dục đời sống gia đình và phòng chống bạo lực gia đình trong CBCCVCLĐ, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của đoàn viên, CBCCVCLĐ về giáo dục đời sống gia đình.

- Kết quả thực hiện việc củng cố, kiện toàn, thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng.

#### *5.2. Tồn tại, hạn chế*

### **6. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra**

#### *6.1. Kết quả đạt được*

Đánh giá khái quát hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp theo chức năng, nhiệm vụ.

- Kết quả triển khai một số quy định mới về hoạt động của UBKT.

#### *6.2. Tồn tại, hạn chế*



## **7. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn**

### *7.1. Kết quả đạt được*

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định mới của Tổng Liên đoàn về công tác tài chính.

- Tình hình triển khai thực hiện thu kinh phí, đoàn phí công đoàn.

### *7.2. Tồn tại, hạn chế*

## **8. Công tác đối ngoại (nếu có)**

### *8.1. Kết quả đạt được*

### *8.2. Tồn tại, hạn chế*

## **9. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

### *9.1. Kết quả đạt được*

### *9.2. Tồn tại, hạn chế*

**10. Những kiến nghị, đề xuất với Lãnh đạo Bộ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Viên chức Việt Nam, Công đoàn Bộ (nếu có)**

## **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Bài học kinh nghiệm nếu có

### **Phần thứ hai**

### **Phương hướng nhiệm vụ từ nay đến cuối nhiệm kỳ 2015 – 2020**

Các công đoàn cơ sở căn cứ Nghị quyết đại hội công đoàn các cấp tình hình nhiệm vụ của đơn vị, rà soát lại chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình đề ra để bổ sung nhiệm vụ và xây dựng chương trình công tác đến cuối nhiệm kỳ đảm bảo bám sát nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, phấn đấu đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết đại hội đề ra, góp phần vào hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Bộ và của đơn vị.

Riêng năm 2018, các Công đoàn trực thuộc cần căn cứ vào tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị chú trọng đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, xác định nhiệm vụ chủ yếu tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu như sau:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội V Công đoàn Viên chức Việt Nam, nhiệm kỳ 2018 - 2023 và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Viên chức các cấp gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam.

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua trong CBCCVCLĐ gắn với cụ thể hóa các tiêu chí thực hiện cuộc vận động Xây dựng người CBCCVC “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”.

- Vận động cán bộ, đoàn viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tham mưu, nghiên cứu, xây dựng chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Đặc biệt tích cực tham mưu trong việc tổ chức các hoạt động thiết thực vì lợi ích đoàn viên; tăng cường các hoạt động xã hội của các cấp công đoàn.

- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền trong CBCCVCLĐ về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, đẩy mạnh thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động xây dựng người CBCCVC “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XII, Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp... Nghị quyết số 01/NQ-CĐVC ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam khóa IV về đẩy mạnh công tác tuyên truyền chương trình Tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt, triển khai và cụ thể hóa các tiêu chí Nghị quyết số: 09/NQ-CĐVC ngày 03/8/2017 của Ban Chấp hành CĐVCVN (khóa IV) về việc thực hiện Cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”.

- Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động phối hợp công tác giữa công đoàn với các đơn trong Bộ.

Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp yêu cầu Công đoàn các đơn vị trực thuộc xây dựng báo cáo đánh giá tình hình CBCCVC và hoạt động công đoàn từ đầu nhiệm kỳ đến nay theo nội dung hướng dẫn trên. Đồng thời kết hợp với tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2017 theo Quy chế thi đua khen thưởng công đoàn gắn với thực hiện Hướng dẫn số 124/HD-CĐVC ngày 06/5/2015 về việc xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở với chấm điểm thi đua theo bảng chấm điểm kèm theo; cung cấp thông tin theo biểu mẫu thống kê và gửi về Công đoàn Bộ Tư pháp.



(báo cáo nhanh gửi trước ngày 15/11/2017 qua hòm thư điện tử [phonglt@moj.gov.vn](mailto:phonglt@moj.gov.vn) hoặc [huyenktt@moj.gov.vn](mailto:huyenktt@moj.gov.vn). Báo cáo chính thức gửi trước ngày 30/11/2017.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đảng ủy Bộ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng, Chủ tịch Công đoàn Bộ (để báo cáo);
- Ban Tổ chức VP Bộ (để t/hiện)
- Lưu CĐ Bộ.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Khương Thị Thanh Huyền**